

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỀ NGHỊ CẤP MÃ SỐ CƠ SỞ NUÔI, CƠ SỞ TRỒNG LOÀI NGUY CẤP, QUÝ,
HIẾM; ĐỘNG VẬT, THỰC VẬT THUỘC PHỤ LỤC CÔNG ƯỚC CITES**

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm Đồng Nai.

1. Tên và địa chỉ:

Tên của tổ chức, cá nhân đề nghị: Phạm Đình A

Địa chỉ: Tổ 16, ấp Hiếu Liêm, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 123456789987; Email (nếu có): Hainguyen@gmail.com

2. Địa chỉ cơ sở nuôi, trồng: Tổ 16, ấp Hiếu Liêm, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.

3. Nội dung đề nghị cấp đăng ký: ☐ Cấp mới; ☒ Cấp lại

4. Mục đích nuôi, trồng:

☒ (T) Thương mại¹, trong đó: ☒ Kinh doanh trong nước; ☐ Xuất khẩu

☐ (Z) Vườn thú, trưng bày

☐ (Q) Biểu diễn xiếc

☐ (R) Cứu hộ

☐ (S) Nghiên cứu khoa học

☐ (O) Khác (ví dụ như làm cảnh)

5. Các loài nuôi, trồng:

STT	Tên loài		Số lượng dự kiến nuôi (cá thể)	Nguồn gốc	Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học			
1	Cây vòi hương	Paradoxurus hermaphroditus	08	Mua từ cơ sở Nguyễn văn A; địa chỉ: Thôn Hoá Lạc, xã Cát Thành, tỉnh B	03 cá thể đực, 05 cá thể cái
.....					

Tân Tiến, ngày 18 tháng 8 năm 2025

Ký tên

(Tổ chức: ghi rõ họ, tên, chức vụ của người đại diện
và đóng dấu; cá nhân: ghi rõ họ, tên)

Phạm Đình A

¹ Nếu chỉ thương mại trong nước thì tích vào ô thương mại trong nước, nếu chỉ xuất khẩu thì tích vào ô xuất khẩu, nếu cả thương mại trong nước và xuất khẩu thì tích đồng thời vào ô thương mại trong nước và ô xuất khẩu

PHỤ LỤC II

Mẫu số 19

PHƯƠNG ÁN

NUÔI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM; ĐỘNG VẬT THUỘC PHỤ LỤC

CÔNG ƯỚC CITES

PHẦN I

PHƯƠNG ÁN NUÔI ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM; ĐỘNG VẬT

THUỘC PHỤ LỤC I CÔNG ƯỚC CITES KHÔNG

VÌ MỤC ĐÍCH XUẤT KHẨU, ĐỘNG VẬT THUỘC PHỤ LỤC II, III CITES

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên và địa chỉ của cơ sở: Phạm Đình A.
2. Họ, tên chủ cơ sở: Phạm Đình A.
3. Số điện thoại: 0123456789

B. PHƯƠNG ÁN NUÔI

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Loài nuôi (tên tiếng Việt, tên khoa học): Cây vòi hương (*Paradoxurus hermaphroditus*).

2. Mục đích nuôi²:

- ☐ (C) Bảo tồn

☐ (S) Nghiên cứu khoa học

☐ (E) Du lịch sinh thái

☐ (R) Cứu hộ
- ☐ (Q) Biểu diễn xiếc

☐ (Z) Vườn thú, trưng bày

☒ (T) Thương mại

☐ (O) Khác

3. Dự kiến tổng đàn:

Bố mẹ		Các cá thể khác			Tổng đàn	Ghi chú
Đực	Cái	Đực	Cái	Không xác định		
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6=1+2+3+4+5</u>	<u>7</u>
03	07	30	50	110	200	Dự kiến cơ sở nuôi ĐVHD sẽ phát triển tổng đàn trong tương lai

² Đánh dấu V vào ô lựa chọn

4. Tài liệu chứng minh nguồn giống hợp pháp của loài đăng ký nuôi:

- Bảng kê lâm sản số 016/2025/BKLS ngày 14/7/2025 có xác nhận của Chi cục Kiểm lâm tỉnh A ngày 14/7/2025.

5. Mô tả chi tiết phương pháp đánh dấu mẫu vật (dùng thẻ, chip điện tử, cắt tai, cắt vẩy, hình ảnh v.v...):

Đánh dấu ô chuồng và ghi chép sổ theo dõi.....

6. Điều kiện vệ sinh thú y và phòng chống dịch bệnh cho động vật hoang dã (Mô tả các biện pháp để đảm bảo các điều kiện về chăm sóc và phòng chống dịch bệnh cho động vật):

Báo ngay cho cơ quan Thú y (Bác sỹ Thú y) nơi gần nhất hoặc thường xuyên giữ thông tin liên lạc như dạng Bác sỹ Thú y riêng, cần là người ta có mặt?

Biện pháp phòng chống dịch bệnh: Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, xịt thuốc khử khuẩn xung quanh, cho nước uống phòng ngừa dịch bệnh cho vật nuôi (áp dụng các biện pháp về khử khuẩn, sát trùng, trang bị đồ bảo hộ chống vi-rút, khẩu trang y tế, mặt nạ, giày, ủng vô trùng (khuyến cáo chỉ sử dụng một lần, không nên sử dụng lại)... khi tiếp xúc với ĐVHD và đồng thời có thể trang bị các công cụ, dụng cụ chuyên dụng (Vợt lưới dù, thông lọng bằng thép, súng bắn gây mê...) để bắt ĐVHD khi thực sự cần thiết. Việc đề phát tán, lây lan dịch bệnh còn có thể bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về “Phòng, chống bệnh truyền nhiễm”.

Cơ sở chủ động trao đổi, học hỏi kinh nghiệm từ các trại nuôi khác về các loại thuốc phòng bệnh và điều trị bệnh cho vật nuôi.

7. Vệ sinh môi trường (Mô tả các biện pháp để đảm bảo các điều kiện về vệ sinh môi trường của cơ sở nuôi động vật):

Có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch: Thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

Định kỳ cơ sở thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi để đảm bảo không gian sạch sẽ, thoáng mát.

Được UBND xã B kiểm tra cấp Giấy xác nhận cơ sở miễn đăng ký môi trường ngày 21/7/2025 đối và khu vực được phép chăn nuôi với cơ sở nuôi ĐVHD ông Phạm Đình A theo quy định.

8. Mô tả các biện pháp đảm bảo động vật nuôi được đối xử nhân đạo (nuôi, vận chuyển...):

Cơ sở nuôi hộ gia đình cam kết đối xử nhân đạo với vật nuôi trong suốt quá trình nuôi, chăm sóc, bán con giống (động vật sống) cho các cơ sở nuôi và thành phẩm.

II. THÔNG TIN ĐẶC THÙ

1. Đối với cơ sở nuôi bảo tồn, nghiên cứu khoa học, cứu hộ

1. Kế hoạch nuôi bảo tồn, nghiên cứu khoa học, cứu hộ: Không.
2. Phương án thả lại: Không.
3. Biện pháp xử lý rủi ro khi động vật thoát ra môi trường bên ngoài: Không.

2. Đối với cơ sở nuôi du lịch sinh thái, vườn thú, trưng bày, biểu diễn xiếc, khác: Mô tả cơ sở hạ tầng của cơ sở nuôi

- Kích thước chuồng, trại nuôi: Không.
- Kết cấu chuồng, trại: Không.
- Các mô tả khác (nếu có): Không.

3. Đối với cơ sở nuôi thương mại

a) Loại sản phẩm chính (*động vật sống, da, xương, huyết thanh, các bộ phận hoặc dẫn xuất khác*):

b) Mô tả cơ sở hạ tầng của cơ sở nuôi: Động vật sống.

- Kích thước chuồng trại: Tổng diện tích cơ sở nuôi là 100 m², được bao quanh bằng lưới B40, khung hàn bằng sắt theo dạng ô chữ nhật. Mái chuồng được lợp bằng tôn, đảm bảo che mưa, nắng hiệu quả. Hiện tại, trại có tổng cộng 10 ô chuồng nhỏ, mỗi ô có kích thước dài 1m x rộng 0,6m x cao 0,6m, được làm bằng sắt, bao quanh bằng lưới mắt cáo chắc chắn. Mỗi ô chuồng nuôi 01 cá thể Cây vôi hương, chỉ ghép đôi vào mùa sinh sản. Hệ thống chuồng nuôi được thiết kế đảm bảo vệ sinh, an toàn cho người và vật nuôi, và dự kiến sẽ mở rộng thêm khi số lượng cá thể tăng sau sinh sản.

- Kết cấu chuồng trại: Chuồng được lợp mái tôn, bao quanh bằng lưới B40, nền tráng xi măng, thuận tiện cho việc vệ sinh. Bên trong bố trí 10 ô chuồng nhỏ, mỗi ô được hàn bằng sắt và bọc lưới mắt cáo, chắc chắn, an toàn và phù hợp với điều kiện nuôi nhốt.

- Các mô tả khác (nếu có): Khu chuồng nuôi được bố trí tách biệt, đảm bảo vệ sinh môi trường, có mái tôn che chắn kỹ lưỡng, giúp vật nuôi tránh nắng mưa và gió lùa, đồng thời thuận tiện trong việc chăm sóc và quản lý.

Trị An, ngày 12 tháng 8 năm 2025

Ký tên

Đã ký

*(Tổ chức: ghi rõ họ, tên, chức vụ của người đại diện
và đóng dấu; cá nhân: ghi rõ họ, tên)*

Mẫu số 01. Bảng kê lâm sản

CƠ SỞ
THANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số⁽¹⁾: 016/2025/BKLS

Tờ số⁽²⁾: 01 Tổng số tờ: 01

BẢNG KÊ LÂM SẢN



1. Thông tin chủ lâm sản:

- Tên chủ lâm sản⁽⁴⁾: Cơ sở Thanh (Đại diện: Cao Thanh)
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHĐ/CCCD/CMND/HC⁽³⁾: 079076012496 (CCCD)
- Địa chỉ⁽⁴⁾: 204/4 đường 11, KP 5, P Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0908.345.999 – Địa chỉ email:

2. Thông tin tổ chức, cá nhân mua/nhận chuyển giao quyền sở hữu:

- Tên tổ chức, cá nhân⁽⁴⁾: Phạm Đình
- Số GCN/MSDN/GPTL/ĐKHĐ/CCCD/CMND/HC⁽⁵⁾: 042050007753 (CCCD)
- Địa chỉ⁽⁶⁾: Tổ 16, ấp Hiếu Liêm, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại:, Địa chỉ Email:

3. Thông tin về lâm sản:

- Tên loài: (Tên khoa học, tên Tiếng việt/tên thương mại): Cây Vòi Hương, tên khoa học (*Paradoxurus hermaphroditus*).
- Nhóm loài (Thông thường, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES): IIB.
- Nguồn gốc⁽⁷⁾: Cơ sở gây nuôi sinh sản – MSCS: IIB-C-HCM-016
- Mã HS (áp dụng đối với lâm sản nhập khẩu, xuất khẩu):
- Giá trị (nếu có):
- Khối lượng/trọng lượng (bằng số và bằng chữ) Đơn vị tính (m3, kg, ster, lít, mililit): 15 kg (Mười lăm kilogram).
- Số lượng (bằng số và chữ); Đơn vị tính (lóng, khúc, thanh, tấm, hộp, viên, ...): 10 cá thể (mười cá thể).
- Thông tin về lô khai thác⁽⁸⁾:
- Thông tin khác có liên quan (nếu có):



4. Thông tin chi tiết tại Bảng kê khai kèm theo: Động vật rừng thông thường, động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, động vật, Phụ lục CITES.

5. Thông tin vận chuyển (nếu có): Biên kiểm soát/số hiệu phương tiện:.....; thời gian vận chuyển.....ngày; từ ngàytháng....năm..... đến ngày....tháng....năm.....; Vận chuyển từ: 204/4 đường 11, KP 5, P Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh đến: 181/12 tổ 16, ấp Hiếu Liêm, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai.

6. Hồ sơ kèm theo (nếu có): Biên bản xác minh nguồn gốc lâm sản số: 53/CCKL ngày 19/6/2025 của Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

Chúng tôi/Tôi cam kết những nội dung kê khai trong bảng kê này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự trung thực của thông tin./.

Tp.HCM. Ngày 14 tháng 7 Năm 2025

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CÓ THẨM QUYỀN⁽⁹⁾

Vào sổ số: 01.0...12025:-DV

(Người có thẩm quyền ký, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

CHI CỤC TRƯỞNG



Lâm Tường

TpHCM. Ngày 14 tháng 7 Năm 2025
TỔ CHỨC/CÁ NHÂN LẬP BẢNG KÊ

Cao Thanh

BẢNG KÊ CHI TIẾT

(Kèm theo Bảng kê lâm sản số: 016/2025/BKLS ngày 14/7/2025 của Cơ sở Cao Thanh

Thông tin chi tiết đối với động vật rừng thông thường, động vật thuộc Danh mục loài ngay cấp, quý, hiếm, động vật thuộc các Phụ lục CITIES:

TT	Tên loài		Số lượng cá thể, trứng ⁽¹²⁾				Khối lượng	Thể hệ ⁽¹³⁾	Nguồn gốc ⁽¹⁴⁾	Ghi chú
	Tên tiếng Việt/tên thương mại	Tên khoa học	Đực	Cái	Không xác định được	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)= (4)+(5)+(6)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Cây Vòi Hương	<i>Paradoxurus hermaphroditus</i>	03	07		10	01 - 02kg/con	F3	Cơ sở Cao Thanh Long IIB-C-HCM-016	
Tổng						10				

